

KẾ HOẠCH
Giảm nghèo đa chiều bền vững trên địa bàn xã Sa Loong
giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 29/7/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Sa Loong lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó xác định chỉ tiêu: “*Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân từ 0,5 - 1,0%/năm, đến năm 2030 không còn hộ nghèo (theo quy định về chuẩn nghèo của Trung ương)*”, Ủy ban nhân dân xã Sa Loong xây dựng Kế hoạch giảm nghèo đa chiều bền vững giai đoạn 2026-2030 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Cụ thể hóa chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I thành các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình cụ thể hàng năm để tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo đa chiều bền vững, phấn đấu đến năm 2030 xã Sa Loong không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của Trung ương; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

- Huy động, tập trung các nguồn lực thực hiện trợ giúp hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo từng bước ổn định cuộc sống; góp phần thực hiện thắng lợi Phòng trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm giảm nghèo của hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

2. Yêu cầu:

- Việc rà soát, xác định đối tượng, xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp giảm nghèo phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, đúng đối tượng.

- Trên cơ sở thực trạng và nguyên nhân nghèo của hộ nghèo, các phòng, ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội theo sự phân công tập trung triển khai các giải pháp thiết thực, những việc làm cụ thể giúp đỡ về kỹ năng, kiến thức, cách làm, động viên tinh thần... để khơi dậy ý thức tự lực, tự cường của các hộ nghèo tự tin, vững vàng vươn lên thoát nghèo bền vững, không có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

II. THỰC TRẠNG HỘ NGHEÒ, HỘ CẬN NGHEÒ

1. Qua kết quả rà soát trực tiếp tại 11/11 thôn trên địa bàn xã năm 2025, toàn xã có 119 hộ nghèo, hộ cận nghèo (69 hộ nghèo, 50 hộ cận nghèo), cụ thể theo thôn như sau:

TT	Thôn	Hộ nghèo (hộ)	Hộ cận nghèo (hộ)	Tổng số (hộ)
1	Giang Lố 1	11	12	23
2	Giang Lố 2	11	2	13
3	Hào Phú	9	11	20
4	Đắc Kan	1	1	2
5	Văn Minh	2	2	4
6	Đắc Vang	4	7	11
7	Bun Ngai	14	5	19
8	Hào Lý	2	2	4
9	Cao Sơn	5	0	5
10	Ngọc Hòa	3	1	4
11	Tân Bình	7	7	14
	Tổng cộng	69	50	119

(Có danh sách chi tiết kèm theo).

2. Nguyên nhân dẫn đến nghèo

Phân tích nguyên nhân cho thấy phần lớn hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã (khoảng 59-62%) có nguyên nhân chủ yếu do già yếu, cô đơn, bệnh tật, khuyết tật - là nhóm khó có khả năng tự thoát nghèo bằng các giải pháp sinh kế thông thường, cần được ưu tiên chuyển sang diện chính sách bảo trợ xã hội; số hộ còn lại (khoảng 40%) còn khả năng lao động, có thể thoát nghèo thông qua hỗ trợ vốn, sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo; hỗ trợ đúng đối tượng, đúng nhu cầu; phấn đấu đến năm 2030 xã Sa Loong cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của Trung ương (đối với nhóm hộ còn khả năng lao động),

đồng thời bảo đảm 100% hộ thuộc nhóm bất khả kháng (già yếu, cô đơn, bệnh tật, khuyết tật) được chăm lo ổn định theo chính sách an sinh xã hội.

2. Chỉ tiêu chủ yếu:

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm bình quân từ 0,5 - 1,0%/năm giai đoạn 2026-2030. Đến năm 2030, phần đầu cơ bản không còn hộ nghèo theo quy định Trung ương.

- Phần đầu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khả năng lao động được tiếp cận ít nhất 01 hình thức hỗ trợ sinh kế (vốn vay, cây trồng, vật nuôi, đào tạo nghề, việc làm...), có công việc làm ổn định và từng bước thoát nghèo bền vững giai đoạn 2026-2030.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng lao động (già yếu, bệnh tật nặng) được rà soát, hưởng các chính sách bảo trợ xã hội (nếu đủ điều kiện), cấp thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ, giúp đỡ.

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được rà soát, đánh giá lại hằng năm; không để phát sinh hộ nghèo mới do thiếu chủ động trong theo dõi, hỗ trợ;

- Phần đầu 100% con em trong độ tuổi được đến trường, được hưởng chế độ chính sách theo quy định của Pháp luật.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ theo từng nhóm nguyên nhân nghèo

1.1. Nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo không có khả năng thoát nghèo (bất khả kháng)¹

a) Đối với các hộ còn thành viên gia đình có khả năng lao động nhưng chưa có công việc ổn định: Ưu tiên hỗ trợ cây trồng, vật nuôi từ các dự án phát triển sản xuất thuộc các CTMTQG; hỗ trợ vay vốn từ NHCS để phát triển sản xuất; ưu tiên tham gia học nghề, giải quyết việc làm thông qua tư vấn giới thiệu việc làm trong nước và đưa lao động ra nước ngoài,... để có thu nhập cải thiện đời sống, giúp thoát nghèo bền vững.

b) Đối với các hộ sống một mình, còn người thân: Vận động người thân đưa về nhà chăm sóc, nếu gia đình con cái, người thân khó khăn thì phân công các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể nhận đỡ đầu, giúp đỡ.

c) Đối với các hộ người cao tuổi, neo đơn đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội, không có người thân chăm sóc: Vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể nhận đỡ đầu, giúp đỡ hoặc đưa vào trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh; hỗ trợ làm hồ sơ để hưởng chế độ theo quy định.

¹ Có khoảng 41 hộ nghèo.

d) Đối với các hộ có con nhỏ đang đi học: Vận động các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể nhận đỡ đầu, giúp đỡ hỗ trợ đồ dùng học tập; vận động gia đình cho các cháu ở nội trú để được chăm sóc toàn diện, giảm nguy cơ bỏ học do khó khăn.

1.2. Nhóm hộ nghèo, hộ cận nghèo có khả năng lao động²: Ưu tiên hỗ trợ cây trồng, vật nuôi từ các dự án phát triển sản xuất thuộc các CTMTQG; hỗ trợ vay vốn từ NHCS để phát triển sản xuất; ưu tiên tham gia học nghề, giải quyết việc làm thông qua tư vấn giới thiệu việc làm trong nước và đưa lao động ra nước ngoài,... để có thu nhập cải thiện đời sống, giúp thoát nghèo bền vững.

2. Hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

a) Hỗ trợ về việc làm: Tổ chức rà soát nhu cầu ngành nghề của các thành viên hộ nghèo, hộ cận nghèo, phối hợp tổ chức tư vấn, giới thiệu việc làm và đào tạo ngành nghề phù hợp với từng đối tượng.

b) Hỗ trợ về y tế: Quan tâm hỗ trợ để các hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận với các dịch vụ y tế.

c) Hỗ trợ về giáo dục: Tuyên truyền vận động, có cơ chế khuyến khích hỗ trợ hộ nghèo có thành viên trong độ tuổi đi học đến trường; Ưu tiên được hưởng chế độ nội trú, ở nội trú để đảm bảo các cháu được học tập toàn diện, tránh nguy cơ bỏ học.

d) Hỗ trợ về nhà ở: Các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã, vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh Quảng Ngãi giúp đỡ về nhà ở cho hộ nghèo hoặc từ Quỹ “Vì người nghèo”; ưu tiên trước hỗ trợ nhà ở đối với các hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo. Phấn đấu đến cuối năm 2030 hoàn thành mục tiêu 100% hộ nghèo đảm bảo chất lượng về nhà ở.

đ) Hỗ trợ về nước sinh hoạt và vệ sinh: Huy động tối đa nội lực, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để đẩy mạnh cấp nước sinh hoạt (đào giếng, khoan giếng, mắc đường ống nước sinh hoạt...) và xây dựng các nhà vệ sinh (hố xí/nhà tiêu) dựa vào nhu cầu của hộ nghèo, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực dịch vụ cung cấp nước sinh hoạt và vệ sinh nông thôn, góp phần để 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, đảm bảo hoàn thành mục tiêu.

e) Hỗ trợ tiếp cận thông tin: Thực hiện tốt các Chương trình MTQG giai đoạn 2026-2030, trong đó chú trọng đầu tư, nâng cấp hệ thống phát thanh không dây trên địa bàn xã; làm tốt công tác chuyển đổi số, hướng dẫn hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận thông tin, thủ tục hành chính công trực tuyến; được truyền tải chủ trương của Đảng, Pháp luật nhà nước thông qua các nền tảng số, Zalo OA, sinh hoạt thôn,...

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

² Có khoảng 28 hộ nghèo.

1. Từ nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

2. Quỹ “Vì người nghèo các cấp (*cấp tỉnh, cấp xã*).

3. Từ nguồn ngân sách địa phương.

4. Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức; các cơ quan được giao đỡ đầu, các nguồn lực địa phương và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác.

5. Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư... của cộng đồng.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và nội dung Kế hoạch này. Tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng, Nhà nước; nêu gương các mô hình, cá nhân, hộ gia đình thoát nghèo tiêu biểu; nâng cao ý thức tự lực, tự cường, khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong một bộ phận hộ nghèo, hộ cận nghèo còn khả năng lao động.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong thực hiện công tác giúp đỡ hộ nghèo với các hoạt động cụ thể, thiết thực. Gắn kết quả thực hiện giảm nghèo hằng năm với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự quan tâm đồng thuận của các cấp, các ngành, các tổ chức và nhân dân; xác định việc chăm lo, giúp đỡ hộ nghèo là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Ưu tiên giảm nghèo cho hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, thực hiện mục tiêu chung trong Phong trào “*Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn lập hồ sơ và thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người khuyết tật, người cao tuổi neo đơn, trẻ em mồ côi đúng, đủ, kịp thời.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ đầu tư, các Chương trình, chính sách, dự án giảm nghèo trong đó ưu tiên đối tượng thực hiện là hộ nghèo có thành viên còn khả năng lao động để từng bước giúp họ có nguồn vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống vươn lên thoát nghèo.

6. Phân công các đơn vị, tổ chức, cá nhân theo dõi, giúp đỡ từng địa bàn và từng hộ nghèo theo nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch gắn kết quả thực hiện với nhiệm vụ phân công.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện, gắn với sơ kết, tổng kết rút ra bài học kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện giúp đỡ hộ nghèo không có khả năng thoát nghèo.

VII. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2026-2030

- **Năm 2026:** Hoàn thành công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho giai đoạn 2026-2030, phân tích nguyên nhân nghèo, có các giải pháp từng nhóm, lập hồ sơ quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng mỗi hộ nghèo, hộ cận nghèo đều có giải pháp cụ thể. Đưa ra thoát nghèo đối với các hộ già yếu, khuyết tật đã được hưởng chính sách trợ cấp xã hội.

- **Năm 2027-2029:** Triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ từ các nguồn CTMTQG đúng đối tượng, trong đó ưu tiên hỗ trợ các hộ có đủ năng lực, nguồn lực để thoát nghèo ngay, sau đó nhân rộng các hộ còn lại trong giai đoạn 2026-2030.

- **Năm 2030:** Xã cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của Trung ương. tổng kết công tác giảm nghèo giai đoạn 2026-2030.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Cơ quan, đơn vị	Nhiệm vụ chủ trì / phối hợp	Thời gian
Phòng Kinh tế xã	Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, tổng hợp, báo cáo định kỳ kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm (trước 31/12).	Thường xuyên
Phòng Kinh tế	Tham mưu xây dựng, triển khai các mô hình sinh kế, chuyển đổi cây trồng - vật nuôi; hướng dẫn tiếp cận vốn vay ưu đãi, khoa học kỹ thuật cho hộ nghèo, cận nghèo còn khả năng lao động.	Thường xuyên
Phòng Văn hóa - Xã hội	Tham mưu chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, BHYT cho nhóm hộ bất khả kháng; tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động.	Thường xuyên
Công an xã	Cung cấp, cập nhật số liệu hộ khẩu, nhân khẩu, tổng số hộ dân toàn xã làm cơ sở tính tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo chính	Định kỳ, đột xuất

Cơ quan, đơn vị	Nhiệm vụ chủ trì / phối hợp	Thời gian
	xác; phối hợp rà soát, xác minh đối tượng.	
Trạm Y tế xã	Chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người cao tuổi, người khuyết tật thuộc hộ nghèo, cận nghèo; phối hợp cấp thẻ BHYT.	Thường xuyên
Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã	Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân; huy động nguồn lực xã hội hóa hỗ trợ nhà ở, sinh kế; giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo.	Thường xuyên
Ban quản lý các thôn	Trực tiếp rà soát, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu hỗ trợ của từng hộ; tham gia bình xét, giám sát việc thực hiện chính sách tại thôn.	Thường xuyên
Ngân hàng Chính sách xã hội Ngọc Hồi (phối hợp)	Tạo điều kiện cho hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP và các chương trình tín dụng chính sách khác.	Thường xuyên

Trên đây là Kế hoạch giảm nghèo đa chiều bền vững trên địa bàn xã Sa Loong giai đoạn 2026-2030./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã, BCH Quân sự xã;
- Ban quản lý các thôn;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Xiêm Thanh Phú